

## TIẾT 69

# HỒI TRÓNG CỔ THÀNH (TRÍCH “TAM QUỐC DIỄN NGHĨA”)

La Quán Trung

## I-TÌM HIỂU CHUNG

### 1-TÁC GIẢ LA QUÁN TRUNG (SGK)

Người mở đường và đóng góp xuất sắc cho tiểu thuyết lịch sử thời Minh – Thanh.



### 2-TIỂU THUYẾT “TAM QUỐC DIỄN NGHĨA”

- a. Hoàn cảnh ra đời: vào đầu thời Minh.
- b. Thể loại: tiểu thuyết lịch sử chuong hoi (120 hồi)
- c. Nội dung:

- Kể lại quá trình hình thành, phát triển và diệt vong của 3 tập đoàn phong kiến cát cứ: NGUY – THỰC – NGÔ từ năm 184 đến năm 280.

- Thể hiện nguyện vọng hòa bình, thống nhất, ổn định.

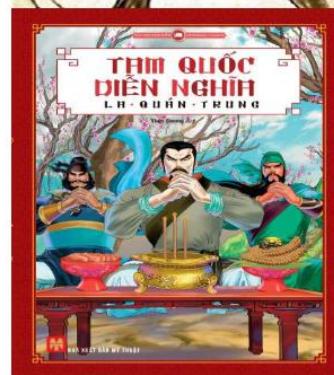
d. Nghệ thuật: tác phẩm đồ sộ (về nhân vật, trận đánh...) cuốn hút, sinh động, đầy kịch tính.

### 3-ĐOẠN TRÍCH “HỒI TRÓNG CỔ THÀNH”

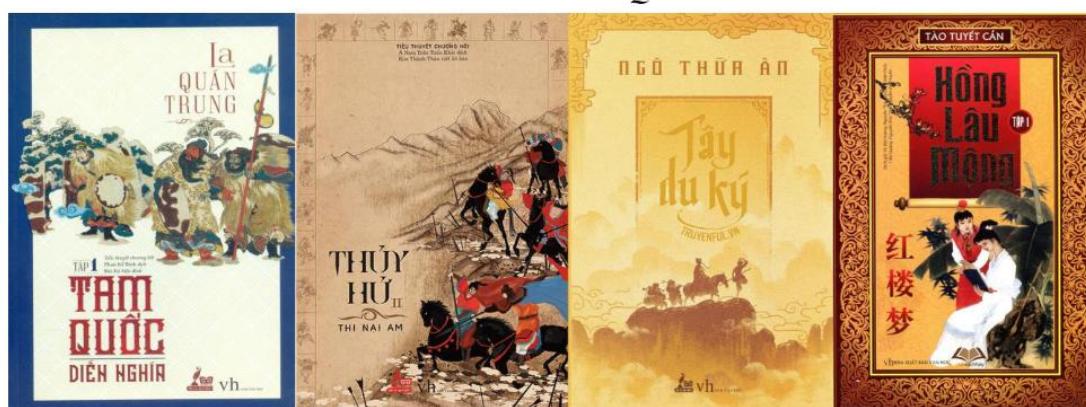
a. Vị trí: nửa đầu hồi 28: “Chém Sái Dương, anh em hòa giải/ Hồi Cổ Thành, tôi chúa đoàn viên”.

b. Tóm tắt phần trước: SGK trang 78.

c. Chủ đề: ca ngợi lòng trung nghĩa, tình cảm keo sơn.



Bản đồ thời Tam Quốc



“Tứ đại danh tác” (四大名著) – bốn tác phẩm văn học cổ điển danh tiếng nhất của Trung Quốc

## II- TÌM HIỂU VĂN BẢN

### 1. HÌNH TƯỢNG NHÂN VẬT TRƯƠNG PHI VÀ QUAN CÔNG



Ảnh minh họa nhân vật Trương Phi



Ảnh minh họa nhân vật Quan Công

NVật D.biến	TRƯƠNG PHI	QUAN CÔNG
Khi biết tin	<p>“chẳng nói chẳng rằng, lập tức mặc áo giáp, vác mâu... đi tắt ra cửa bắc”</p> <p>=&gt; Tức giận, hành động bột phát trong tâm thế chiến đấu với kẻ thù.</p>	<p>“mừng rõ vô cùng”, “sai ngay Tôn Càn vào thành báo tin”</p> <p>=&gt; Tâm trạng vui sướng như sắp được gặp người thân.</p>
Lúc giáp mặt	<ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Diện mạo:</b> “mắt tròn tròn xoe, râu hùm vênh ngược”.</li> <li>- <b>Hành động:</b> “hò hét như sấm, múa xà mâu chạy lại đâm Quan Công”.</li> <li>- <b>Xưng hô:</b> “mày”- “tao”.</li> <li>- <b>Lập luận:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ “bô anh”</li> <li>+ “hang Tào”</li> <li>+ “được phong hầu tước”</li> <li>+ “đến đây đánh lừa tao”</li> </ul> </li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Thái độ:</b> “mừng rõ vô cùng”</li> <li>- <b>Hành động:</b> “giao long đao”, “té ngựa lại đón”.</li> <li>- <b>Xưng hô:</b> “hiền đệ”, “em”- “ta”.</li> <li>- <b>Lập luận:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ “há quên nghĩa vươn đào”</li> <li>+ “thế nào là bội nghĩa?”</li> <li>+ “có hai chị”, “em đến mà hỏi”</li> <li>+ “đừng nói vậy, oan uổng quá”</li> </ul> </li> </ul>
Khi thử thách đưa ra	<ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Càng tức giận, nghi ngờ:</b> “Không phải quân mã là gì kia? ”.</li> <li>- <b>Đưa ra thử thách:</b> “Ta đánh ba hồi trống, mày phải chém được tướng áy”.</li> <li>- <b>Hành động:</b> “thẳng cánh đánh trống”.</li> <li>- <b>Khi đã hiếu mọi việc:</b> “khóc”, “thụp lại Vân Trường”.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Thanh minh:</b> “Tất phải đem quân mã chứ”</li> <li>- <b>Chấp nhận lời thách thức.</b></li> <li>- <b>Hành động:</b> “múa long đao xô lại”, “chưa dứt một hồi, đầu Sái Dương đã lăn dưới đất”.</li> </ul>
Nhận xét	<ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Con người:</b> Tuy nóng nảy, ngay thẳng (cương trực) nhưng cũng thận trọng, trung nghĩa và biết nhận lỗi.</li> <li>- <b>Tính cách:</b> thẳng thắn, nóng nảy, hành động lỗ mãng, thô bạo.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Con người:</b> độ lượng, từ tốn, trung dũng, giàu nghĩa khí.</li> <li>- <b>Tính cách:</b> còn mờ hồ, nhập nhằng, dễ bị lợi dụng.</li> </ul>

### 2. Ý NGHĨA CỦA HỒI TRỐNG CỔ THÀNH

- Tạo ra không khí chiến trận cho đoạn trích.
- Thể hiện tài năng và sức mạnh của Quan Công (đây được xem là cửa quan thứ sáu, tướng giặc thứ bảy mà nhân vật phải trải qua).

- Ca ngợi tình nghĩa vườn đào của ba anh em kết nghĩa (Lưu - Quan - Trương).  
=> **Hồi trống thách thức, hồi trống minh oan, hồi trống đoàn tụ.**



Ảnh minh họa Trương Phi  
thắng cánh đánh trống



Ảnh minh họa Quan Công  
vung dao chém Sái Dương



Ảnh minh họa việc  
kết nghĩa vườn đào

### III-GHI NHỚ

1.Nội dung (SGK trang 79)

2.Nghệ thuật

- **Nhân vật:** khắc họa sinh động với tính cách rõ nét thông qua ngôn ngữ, hành động.
- **Kết cấu:** chặt chẽ, gợi không khí chiến trận, giàu kịch tính.
- **Lối kể chuyện :** lôi cuốn, hấp dẫn.

### IV-BÀI TẬP VẬN DỤNG

1.BÀI 1: Đọc câu hỏi và lựa chọn một phương án trả lời đúng nhất.

Câu 1. Trong đoạn trích “Hồi trống Cỗ Thành”, vì sao sau một thời gian thất lạc người anh kết nghĩa, khi gặp nhau, Trương Phi lại dùng dùng nỗi giận?

- A. Vì Trương Phi hiểu lầm rằng Quan Công đã theo Tào Tháo, phản bội anh em.
- B. Vì Quan Công không bảo vệ được hai chị dâu – vợ của Lưu Bị.
- C. Vì Quan Công đã quên nghĩa vườn đào năm xưa.
- D. Vì trong thời gian thất lạc, Quan Công không hề liên lạc gì với Lưu Bị và Trương Phi.

Câu 2. Trong “Hồi trống Cỗ Thành”, Trương Phi khước từ mọi lời giải thích và chỉ tin Quan Công khi Quan Công chém chết Sái Dương. Điều đó chứng tỏ Trương Phi là người như thế nào?

- A. Chỉ xét đoán con người qua lòng dũng cảm.
- B. Chỉ xét đoán con người qua lời ăn, tiếng nói.
- C. Chỉ xét đoán con người qua hành động, việc làm.
- D. Chỉ xét đoán con người qua hình dáng bề ngoài.

Câu 3. Theo em, sự việc nào dẫn đến đỉnh điểm (cao trào) của đoạn trích?

- A. Tôn Càn báo tin, Trương Phi dùng dùng tức giận.
- B. Trương Phi cầm giáo đâm thẳng vào Quan Công.
- C. Sái Dương xuất hiện.
- D. Trương Phi chưa dứt hồi trống, đầu Sái Dương đã rơi xuống.

Câu 4. Đặc điểm nghệ thuật nào sau đây không phải là đặc sắc của đoạn trích “Hồi trống Cỗ Thành”?

- A. Kể chuyện hấp dẫn.
- B. Tả cảnh chân thật, đầy màu sắc hiện đại.
- C. Tính cách nhân vật được khắc họa đậm nét qua lời lẽ, hành động, thái độ.
- D. Tinh tiết sinh động, đầy kịch tính với hai mâu thuẫn diễn ra dồn dập.

2.BÀI 2: Hãy tìm câu thành ngữ liên quan đến tính cách của nhân vật Trương Phi.

Bản thân em có nóng tính không? Sau khi tìm hiểu về tính cách của Trương Phi, em rút ra bài học gì cho bản thân?

**3.BÀI 3:** Từ tình anh em (huynh đệ) giữa Trương Phi và Quan Công, hãy viết một đoạn văn từ 08 đến 10 dòng suy nghĩ về cách ứng xử giao tiếp trong quan hệ anh em, bè bạn?